

TRĂM NĂM CHÙA LÀNG AN TỊNH

Phí Thành Phát

(Trảng Bàng, Tây Ninh)

Tây Ninh là vùng đất phía Tây Nam của Tổ quốc, với bề dày lịch sử hơn 300 năm. Theo cuộc Nam tiến, vào giữa thế kỷ XVII người Việt đã đến định cư, khai khẩn đất đai ở Hóc Môn, đến Trảng Bàng rồi qua Gò Dầu lên tận núi Bà Đen. Theo *Địa chí Tây Ninh*, vùng đất Trảng Bàng thuộc đạo Quang Hóa, nằm ở phía Nam Tây Ninh. Tài liệu thư tịch và gia phả của một số gia đình ở Tây Ninh hiện còn lưu giữ được thì vùng Bình Tịnh (nay là xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng), được coi là một trong những nơi người Việt có nguồn gốc Ngũ Quảng đến định cư từ rất sớm.

Cùng với đình An Tịnh được xây dựng phụng thờ Thành Hoàng Bốn Cảnh và các bậc tiền hiền có công mở đất khai hoang, thì ngôi cổ tự Tịnh Lý được xây dựng để thờ Phật đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân trong vùng. Chùa Tịnh Lý là ngôi chùa làng trong số ít các chùa làng khu vực Trảng Bàng nói riêng và Tây Ninh nói chung còn lưu giữ những nét cổ xưa và những hiện vật quý mang đậm nét dân gian ở Nam bộ.



Chùa Tịnh Lý (ảnh Phí Thành Phát)



*Chánh điện chùa Tịnh Lý
(ảnh Phí Thành Phát)*

Chùa Tịnh Lý hiện tọa lạc tại ấp An Khương, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Tiền thân của chùa Tịnh Lý là ngôi miếu nhỏ ở góc cây giữa trảng ruộng Bàu Đẳng do trẻ chăn trâu trong làng dựng bằng tre và cây, thờ các tượng Phật bằng đất sét được trẻ chăn trâu nặn từ đất ở bàu. Dần dần về sau có nhiều người đến lễ bái, mang lễ vật như xôi, chè đến cúng và hiển linh, nên người dân gọi là chùa Bàu Đẳng.

Theo tư liệu ghi chép của làng An Tịnh, năm 1902, Tri huyện Trảng Bàng là Nguyễn Vạn Bửu, người gốc làng An Tịnh nhân đi xem đắp đường thấy chùa thấp nên cho mời người

trong xóm phụ với ông cất một cái chùa lớn mé trên Bàu Đẳng. Hương cả Hồ Văn Chư cùng Hương trưởng Nguyễn Văn Định góp công, góp của vào đốc xuất nhân công hoàn thành việc xây cất. Huyện Bửu và nhân dân trong làng đến chùa Bàu Đẳng vái xin thỉnh chư Phật về chùa mới rộng rãi, khang trang hơn, có sãi sớm hôm khói hương. Vái rồi xin keo được, Huyện Bửu khấn: *“Nhu chư vị Phật chịu về chùa mới xin cho tôi dùng mấy tượng Phật nhỏ này thêm một ít đất sét nắn vô nhồi nắn lại một tượng Phật lớn hơn để thỉnh về thờ, chớ mấy tượng nhỏ này không danh tánh, thiếu vẻ tôn nghiêm”*. Ông tiếp tục xin được keo và nhờ một ông thầy chùa biết lên cốt Phật nắn trở lại một tượng Phật Thích Ca mới. Khi làm lễ khánh thành, làng thỉnh Hòa thượng Trùng Lực ở chùa Phước Lưu (Trảng Bàng) đến chứng minh và đặt hiệu chùa là Tịnh Lý với ngụ ý “Tịnh” là làng An Tịnh, “Lý” là lý hào, lý trưởng đứng ra đại diện làng xây dựng chùa. Cho đến nay chùa Tịnh Lý đã ngoài trăm năm tuổi.



Chùa Tịnh Lý (ảnh Phí Thành Phát)



*Ban thờ Tổ chùa Tịnh Lý
(ảnh Phí Thành Phát)*

Theo thời gian, chùa Tịnh Lý đã trải qua nhiều lần trùng tu, gần nhất là vào năm 2008. Chùa được xây dựng lại bằng tường gạch, mái ngói theo kiểu truyền thống đình chùa Nam bộ. Chánh điện chùa còn 4 trụ bằng cột gỗ trên có gắn câu đối chữ Hán và treo phan.

Chùa còn lưu giữ một số hiện vật quý mang nhiều giá trị lịch sử, nghệ thuật như các hệ thống tượng thờ bằng đất sét từ những ngày đầu thành lập chùa; bộ tượng Ngọc Hoàng– Nam Tào – Bắc Đẩu bằng gỗ (miếu trước chùa), Hộ Pháp, Chuẩn Đề (chánh điện), Ông Địa (miếu riêng trước chùa) bằng gỗ, bộ tượng Di Đà Tam Tôn bằng đất nung sơn son thếp vàng mang đậm nét tạo hình dân gian; một bức hoành chữ Hán đề “*Tịnh Lý Tự*” (寺理静); đôi câu đối chữ Hán và một bao lam sơn màu, chạm hình lưỡng long tranh châu, dơi và hoa lá. Ngoài ra, chùa còn lưu giữ nhiều tài liệu mang giá trị lịch sử, văn hóa về làng An Tịnh xưa.



Đến nay, chùa đã trải qua 4 đời trụ trì. Đời thứ nhất là Tổ Đạt Ân – Diệu Đức, đời thứ 38 dòng Tổ Đạo, còn gọi ngài là thầy Ngãi, nguyên là Hương nhạc làng An Tịnh, năm 1902 được Tri huyện Nguyễn Vạn Bửu mời về trụ trì chùa (Vương Công Đức, *Trảng Bàng phương chí*). Tổ Ngô Tấn – Từ Đạo đời thứ 39 dòng Tổ Đạo (thầy Đăng). Năm 1928 Tổ Ngô Tấn viên tịch, thầy Thích Thiện Chánh kế vị trụ trì và từ năm 2007 đến nay là thầy Thích Thiện Viên.

*Bức hoành hiệu chùa “Tịnh Lý Tự”
(ảnh Phí Thành Phát)*

Theo cách phân loại dân gian, căn cứ vào chất liệu, tượng được chia: “Phật đồng, Phật gỗ, Phật đá, Phật thổ”. Trong bốn loại tượng này, loại Phật thổ là loại tượng được nặn bằng đất sét có quan hệ gốc gác khá gần gũi và trực tiếp với tượng gốm đất nung, đặc biệt là loại tượng đất sét dân gian, gọi là “tượng mục đồng”.

Hiện nay tại Tây Ninh tượng Phật đất sét hay còn gọi là tượng mục đồng còn lại khá ít, phần lớn là tượng gỗ, gốm, đồng hoặc về sau này là các tượng làm bằng xi măng,... Chùa Tịnh Lý làng An Tịnh (Trảng Bàng) đến nay còn lưu giữ được 3 pho tượng đất sét.

Theo tài liệu ghi chép về chùa Tịnh Lý của làng An Tịnh, sau khi dựng một miếu nhỏ ở khu vực Bàu Đắng, đám trẻ chăn trâu lặn xuống bàu móc đất sét nặn hình Phật thật nhiều rồi đem phơi khô, xong chọn những tượng còn nguyên đem xuống bàu vãi rằng: “*linh thì nổi, không linh thì chìm*”. Rồi chúng bỏ hết xuống nước, phần lớn chìm hết, còn lồi 5 hay 6 cái nổi mặc dầu bị nước thấm nên đem vô miếu để thờ.

Đa số các tượng lúc bấy giờ được tạo tác theo cảm nghĩ, sự tưởng tượng, mang tính sáng tạo mà không theo một tỷ lệ hay khuôn mẫu nào nên các tượng không rõ danh tánh và với kích thước nhỏ. Sau khi Tri huyện Nguyễn Vạn Bửu xây dựng xong ngôi chùa mới khang trang, rộng lớn hơn thì xin phép nắn lại các tượng nhỏ thành tượng Phật lớn hơn, như tượng Phật Thích Ca trong tư thế thiền định.



*Tượng đất sét Phật Thích Ca
(ảnh Phí Thành Phát)*

Chùa Tịnh Lý hiện đang tôn thờ 3 pho tượng Phật bằng đất sét tại chánh điện, gồm tượng Phật Thích Ca với tư thế thiền định, tượng Phật Thích Ca sơ sinh và tượng Ba Đầu Ma Thắng Phật. Những pho tượng cho đến nay cũng ngoài trăm năm tuổi, gắn liền với quá trình hình thành chùa.

Tượng Phật Thích Ca với tư thế ngồi kiết già thiền định. Đây là pho tượng được Huyện Bửu nhờ người nắn lại với kích thước lớn hơn và đặt thờ tại chùa cho đến ngày nay. Tượng được nắn cân đối, chắc chắn, các đường nét trên y áo có sự mềm mại nhưng không mất đi được cái vẻ mộc mạc của tượng đất sét. Hiện tượng đã được vẽ mặt, sơn màu, thếp vàng và đặt trên tòa sen tạo thêm sự hài hòa, uy nghiêm nơi điện Phật.



*Tượng đất sét Phật sơ sinh
(ảnh Phí Thành Phát)*

Tượng Ba Đầu Ma Thắng Phật còn gọi là tượng ba đầu sáu tay, được tạo với kích thước lớn hơn hết trong số 3 tượng Phật đất sét tại chùa. Trong hình tượng có 3 đầu chồng lên nhau với nét mặt uy nghiêm; tượng có 6 tay, mỗi tay đều bắt ấn khác nhau trong tư thế ngồi tự tại; được sơn màu. Trang phục và mào đội trên đầu cho thấy ảnh hưởng của văn hóa Khmer ở vùng đất này.

Chùa Tịnh Lý cùng với các cổ tự vùng Tây Ninh là những minh chứng cụ thể, sinh động cho quá trình Phật giáo theo chân những lưu dân trong cuộc Nam tiến đến vùng đất mới. Trong những buổi đầu khai hoang mở đất, Phật giáo luôn gắn liền với những nét tín ngưỡng dân gian, đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân. Những pho tượng đất sét (tượng mục đồng) của chùa Tịnh Lý mang đậm nét tạo hình dân gian, thể hiện tính cách mộc mạc, phóng khoáng của của người bình dân Nam bộ. Ngôi chùa làng hơn trăm năm tuổi này đã đánh dấu mốc son trong quá trình lịch sử hình thành nên làng An Tịnh.

Tượng Phật Thích Ca sơ sinh được tạo với kích thước nhỏ hơn so với hai tượng còn lại, trong tư thế đứng trên tòa sen tay phải chỉ trời, tay trái chỉ xuống đất với ngụ ý “*Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn*”. Tượng được vẽ mặt, sơn màu và khoác bên ngoài chiếc y vàng bằng vải.



*Tượng đất sét Ba Đầu Ma Thắng Phật
(ảnh Phí Thành Phát)*